

Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1044/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1976

Bị đơn: Chị Luân Thị B, sinh năm 1987

Đều có địa chỉ: Xóm 6, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn D và chị Luân Thị B

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Phạm Văn D và chị Luân Thị B đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay: Không có, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Văn D tự nguyện nhận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả anh D 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003950 ngày 31/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND XBL
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Thu Thuận**